



Máy Nén Khí Trục Vít loại M, D



Công Nghệ Đức





MÁY NÉN KHÍ SCR

- ◆ Hệ thống hỗn hợp khí-dầu kích cỡ lớn: Máy sử dụng bình dầu cỡ lớn và bộ phận tách dầu lắp sẵn cỡ lớn. Điều này giảm thiểu một cách hiệu quả tốc độ lưu thông của khí nén và làm giảm thể tích dầu bôi trơn và làm nguội. Nhờ thể tích đủ lớn, nhà cung cấp có thể làm đầy dầu cần thiết trước khi giao máy, như thế sẽ tránh khỏi hao hụt dầu nuôi máy và tiết kiệm chi phí phát sinh thêm.
- ◆ Nền tảng thân thiện môi trường: Không khí đi vào một bên đầu nén chính và thoát ra trên đỉnh. Vùng nhiệt độ cao được thiết kế tách rời với vùng nhiệt độ thấp đem lại lợi ích cả việc tái sử dụng nhiệt năng với không khí vào ở nhiệt độ thường, và giảm thấp một cách hiệu quả việc sử dụng năng lượng.
- ◆ Thiết kế cấu trúc khối: Hệ thống thiết kế khối làm giảm số lượng ống dẫn, làm cấu trúc toàn bộ máy trở nên đơn giản.
- ◆ Phòng ngừa hao hụt do rò rỉ: việc ứng dụng cả hai loại joint côn và joint O-ring giúp phòng ngừa tuyệt đối việc rò rỉ dầu.
- ◆ Bảo vệ an toàn nhiều cấp: hệ thống có thể nhận biết được việc cần thiết thông qua áp suất, nhiệt độ, cường độ dòng điện và dẫn động cơ khí để đảm bảo an toàn cho cả hệ thống cơ điện và con người.
- ◆ Thiết kế thuận tiện cho người dùng: Với khung bao che, sản phẩm có thể hoàn toàn tháo rời để bảo trì thuận tiện. Hệ thống có cấu trúc đơn giản và phù hợp việc bảo dưỡng, cho phép người dùng xử lý sự cố dễ dàng.





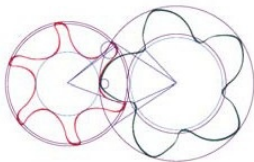
Quan Điểm của Thiết kế loại M, D

Tích hợp trong thiết kế một khung riêng biệt bao gồm hệ thống ít rung động và ồn, chống bụi cao, dễ dàng bảo dưỡng, vẻ ngoài tao nhã, cách âm hiệu quả tuyệt hảo. Tổng thể máy là sự kết hợp hoàn hảo giữa chức năng và chọn lọc.



Đầu nén nhập từ Thương hiệu nổi tiếng

Ăn khớp vis 5:6, tỷ lệ độ lớn đường kính vis 1:6:1, tạo ra thể tích nén lớn hơn, hoạt động ở vận tốc thấp, ít rung động, tiếng ồn thấp, mang lại hiệu quả cho sự vận hành ổn định.



Bản quyền Biên dạng răng

Miệng thoát nhỏ, bộ phận làm kín khí không có khe hở, máy vận hành chính xác cao để đảm bảo hiệu suất thể tích nén, Áp suất làm việc tối đa đến 1.6 MPa, áp suất kỹ thuật lớn nhất có thể đạt đến 1.8 MPa, cung cấp khí nén êm, không có biến thiên trong dòng khí cấp.



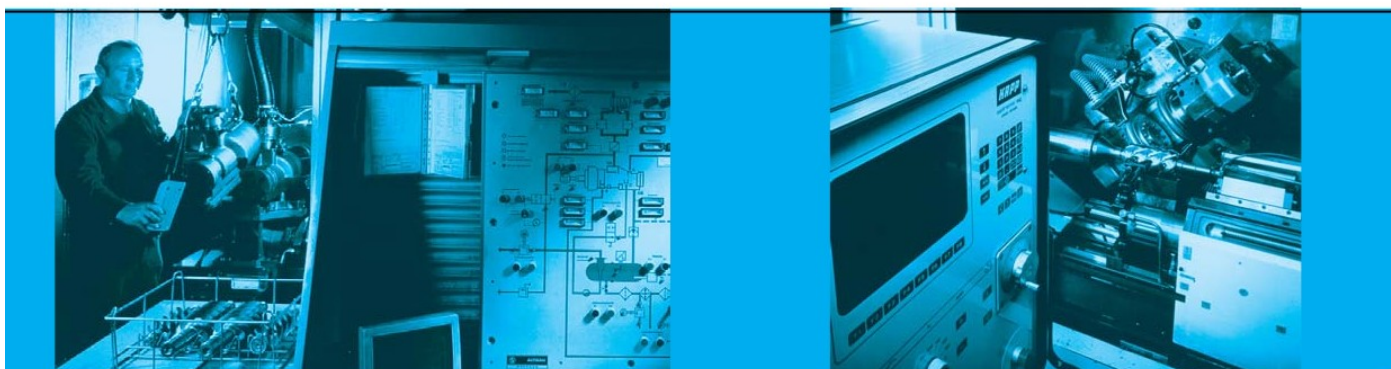
Valve nạp khí Tiết kiệm Năng lượng

Valve nạp khí chất lượng cao và ổn định cao, kiểm soát hiệu quả trạng thái tải và không tải của máy nén để tiết kiệm năng lượng điện. Valve solenoid có tuổi thọ làm việc lên đến 2 triệu lần làm việc, nhiều hơn so với những thiết bị được nâng cấp, không có khe hở cần phải làm kín hoàn toàn, không cần nguồn khí nén ngoài điều khiển, không cần có màng ngăn che kín với phần thiết bị dễ bị hỏng khác.



Ổ lãn chịu Tải nặng

Ổ lãn được thiết kế để chịu tải cao, áp suất làm việc đến 1.8 MPa, tuổi thọ làm việc dài hơn, ở tốc độ thấp sẽ quyết định sự hoạt động hiệu quả của đầu nén.



Ống thép không hàn Và Nối ống áp lực



Để tiết kiệm chi phí, các nhà sản xuất máy nén khí nói chung sử dụng ống mềm cho hệ thống ống dẫn bên trong. Nhưng máy nén khí không thể tránh được điều kiện làm việc: dầu, nhiệt độ và áp lực, gây ra sự lão hóa ống tử trong, SCR đã dùng nối ống dưới áp lực các ống thép không mối hàn để chống rò rỉ trong khi không làm tổn hao áp suất trên đường ống.



Thành phần Điều khiển Điện

Thành phần điều khiển điện tin cậy chủ yếu của Siemens đảm bảo sự hoạt động lâu dài của thiết bị một cách ổn định



Điều khiển Quản lý Vận hành Tự động và An toàn Trọn vẹn

Thiết bị lập trình (PLC – Program Logic Control) thông minh, với những tín hiệu áp suất, nhiệt độ, cường độ dòng điện, cung cấp những chỉ dẫn quan trọng bao gồm 12 tín hiệu báo động và 13 thông số đo bảo vệ an toàn, Phiên bản Anh ngữ sẽ dễ dàng được sử dụng, qua việc giám sát thông minh tất cả thông số liên quan để phục vụ chu đáo nhất và cung cấp thông tin sửa chữa đơn giản nhất.



Làm mát Siêu Lớn

Thiết kế làm mát cỡ lớn, hơn 30% tăng cường với cùng chủng loại, đem lại sự phòng ngừa hiệu quả khi máy được dùng trong điều kiện nhiệt độ cao, không gây ra thành phần Carbon tích tụ lại do nhiệt độ cao.



Tách dầu có Độ lọc cao

Sử dụng bộ tách khí và dầu kích cỡ lớn, sau 3 lớp lọc riêng biệt hoạt động mạnh và sâu, khí lọc sẽ đạt 3 PPM dầu (3 phần triệu – parts per million), độ suy giảm áp suất chỉ 0.02 MPa, để giảm thiểu bụi dầu trong khí nén cung cấp, giảm thiểu phần lớn các chi phí vận hành của những thiết bị sử dụng khí nén này.



Lọc khí làm việc nặng

Hiệu suất cao, tổn thất áp suất thấp, lọc gió vào, bộ phận lấy gió chất lượng sẽ được điều khiển từ nguồn khí của máy nén để bảo đảm máy hoạt động ổn định dưới những điều kiện vận hành phức tạp.



Dầu bôi trơn Tổng hợp

Với chức năng tự làm sạch, giảm thành phần Carbon và nhũ dầu, đảm bảo máy nén hoạt động ổn định và kéo dài tuổi thọ.



Đặc tính Kỹ thuật:

Model	Power		Exhausting Capacity (m ³ /min)	Pressure (Bar)	Size (mm)	Weight (kg)	Outlet
	kW	HP					
SCR7.5M - 7/8/10/12.5	5,5	7,5	0.85/0.8/0.7/0.6	7/8/10/12,5	680*900*970	250	Rc 1/2
SCR10M - 7/8/10/12.5	7.5	10	1.1/1.0/0.95/0.85	7/8/10/12,5	680*900*970	250	Rc 1/2
SCR15M - 7/8/10/12.5	11	15	1.6/1.5/1.3/1.1	7/8/10/12,5	800*950*1130	380	Rc 3/4
SCR20M - 7/8/10/12.5	15	20	2.3/2.2/1.9/1.7	7/8/10/12,5	800*950*1130	420	Rc 3/4
SCR25M - 7/8/10/12.5	18,5	25	3.2/2.9/2.4/2.1	7/8/10/12,5	900*1150*1350	560	Rc 1
SCR30M - 7/8/10/12.5	22	30	3.8/3.5/3.2/2.9	7/8/10/12,5	900*1150*1350	580	Rc 1
SCR40M - 7/8/10/12.5	30	40	5.1/4.8/4.3/3.7	7/8/10/12,5	900*1150*1350	640	Rc 1
SCR50M - 7/8/10/12.5	37	50	6.4/6.1/5.7/5.1	7/8/10/12,5	1000*1300*1470	800	Rc 1 1/2
SCR60M - 7/8/10/12.5	45	60	7.7/7.5/6.8/6.0	7/8/10/12,5	1000*1300*1470	920	Rc 1 1/2
SCR75M - 7/8/10/12.5	55	75	10.4/9.4/8.4/7.8	7/8/10/12,5	1800*1450*1570	1540	Rc 2
SCR100M - 7/8/10/12.5	75	100	13.8/12.9/11.9/9.6	7/8/10/12,5	1800*1450*1570	1650	Rc 2
SCR10D - 7/8	7.5	10	1.1/1.0	7/8	1053*690*928	250	Rc 1/2
SCR20D - 7/8	15	20	2.3/2.2	7/8	1300*900*1100	530	Rc 1
SCR30D - 7/8/10	22	30	3.7/3.6/3.2	7/8/10	1380*850*1150	580	Rc 1
SCR50D - 7/8/10	37	50	6.1/6.0/5.0	7/8/10	1600*1000*1360	860	Rc 1 1/2
SCR60D - 7/8/10	45	60	7.3/7.2/7.1	7/8/10	1850*1000*1360	950	Rc 1 1/2
SCR75D / DW - 7/8/10	55	75	10.2/10.1/8.3	7/8/10	2200*1360*1755	1820	Rc 2
SCR100D / DW - 7/8/10	75	100	13.3/12.9/11.8	7/8/10	2200*1360*1755	1960	Rc 2

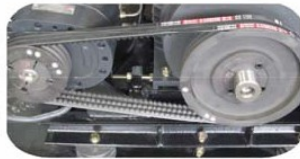
- Lưu ý:
1. Ký tự "D" trong mã hiệu máy là Máy nén khí dẫn động trực tiếp. Ký tự "M" là máy nén khí truyền động đai.
 2. Thông số lưu lượng khí được đo trong điều kiện lý thuyết theo tiêu chuẩn, giá trị thực tế tùy thuộc điều kiện môi trường cụ thể.
 3. Nhà sản xuất có quyền cải tiến hình dáng máy nén khí không cần thông báo.
 4. Bộ phận tách nước là yêu cầu lựa chọn bổ sung.
 5. Nguồn điện cho phép V = 380V/400V/440V/460V, Tần số = 50/60 Hz, tiêu chuẩn CE hay UL



Máy nén khí loại M truyền động đai



1. Valve áp suất Min.
2. Bình dầu
3. Ngõ xả dầu
4. Quạt làm mát
5. Valve nạp khí
6. Đầu nén khí
7. Lọc dầu
8. Lọc khí
9. Động cơ điện
10. Màn hình



Hệ thống truyền động

Loại M: Bánh dẫn động dây đai kiểu Martin, xuất xứ từ USA, dây đai có răng từ Đức. Thiết kế giúp tăng tuổi thọ thiết bị 5 đến 10 lần so với truyền động đai thường.

Máy nén khí loại D – Dẫn động trực tiếp



1. Valve nạp khí
2. Đầu nén khí
3. Valve áp suất Min.
4. Bình dầu
5. Ngõ xả dầu
6. Làm mát
7. Màn hình
8. Thiết bị điều khiển chính
9. Khởi động từ điện xoay chiều

Hệ thống truyền động



Máy nén khí SCR loại D sử dụng linh kiện nhập linh hoạt kết nối động cơ điện và đầu nén khí, nhờ đó hiệu suất truyền động cao, hoạt động tin cậy

